

HƯỚNG DẪN TÂN SINH VIÊN K70 NHẬP HỌC

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Thời gian:

- **Nhập học chính thức:** Ngày 6 tháng 9 năm 2025 (bắt đầu từ 7h00 đến 17h00)
- Sinh viên có thể nhập trước hoặc sau ngày nhập học chính thức (*trước ngày 15/9*)

1.2. Địa điểm: Tầng 1, Nhà A1 (xem sơ đồ bố trí chi tiết)

1.3. Kế hoạch học tập:

- **Từ ngày 07- 14/9/2025:** Học tuần giáo dục công dân; tham gia các hoạt động định hướng nghề nghiệp, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao;
- **Từ ngày 15/9/2025:** Bắt đầu học chính thức học kỳ 1 năm học 2025 - 2026

II. THÔNG TIN CỤ THỂ

2.1. Hồ sơ nhập học

1. Giấy báo nhập học (bản chính);
2. Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (Bản chính và 01 bản sao công chứng);
3. Giấy chứng nhận điểm thi THPT năm 2025 (bản chính);
4. Học bạ THPT (bản chính và 01 bản sao công chứng);
5. Giấy khai sinh (bản sao); 04 bản sao Thẻ CCCD, 04 ảnh cỡ 3x4cm
6. Giấy tờ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên miễn, giảm học phí; trợ cấp xã hội...(nếu có);
7. Hồ sơ chuyển sinh hoạt Đoàn, sinh hoạt Đảng (nếu có) theo quy định;
8. Thủ tục di chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự (với nam giới).

2.2. Phí nhập học

- Học phí tạm thu học kỳ 1: **5.000.000** đồng/sinh viên.
- Bảo hiểm y tế: 789.750 đồng (thời hạn thẻ từ 01/10/2025 đến 31/12/2026);
- Bảo hiểm thân thể (tự nguyện): 400.000 đồng/khoá học
- Tiền ở ký túc xá từ 150.000 - 1.200.000 đồng/tháng (ĐT: 0988.886.836; 0971.78.63.68).

2.3. Hướng dẫn nộp lệ phí

a) Chuyển khoản

Thông tin chuyển khoản

- Số tài khoản: **114000036051**
- Chủ TK: Trường Đại học Lâm Nghiệp
- Ngân hàng: TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)
- **Nội dung: Ghi rõ Họ tên, số CCCD, ngành trúng tuyển, nhập học K70**
- *Ví dụ: “ Nguyen Van A, 001190054923, Kế toán, K70”*



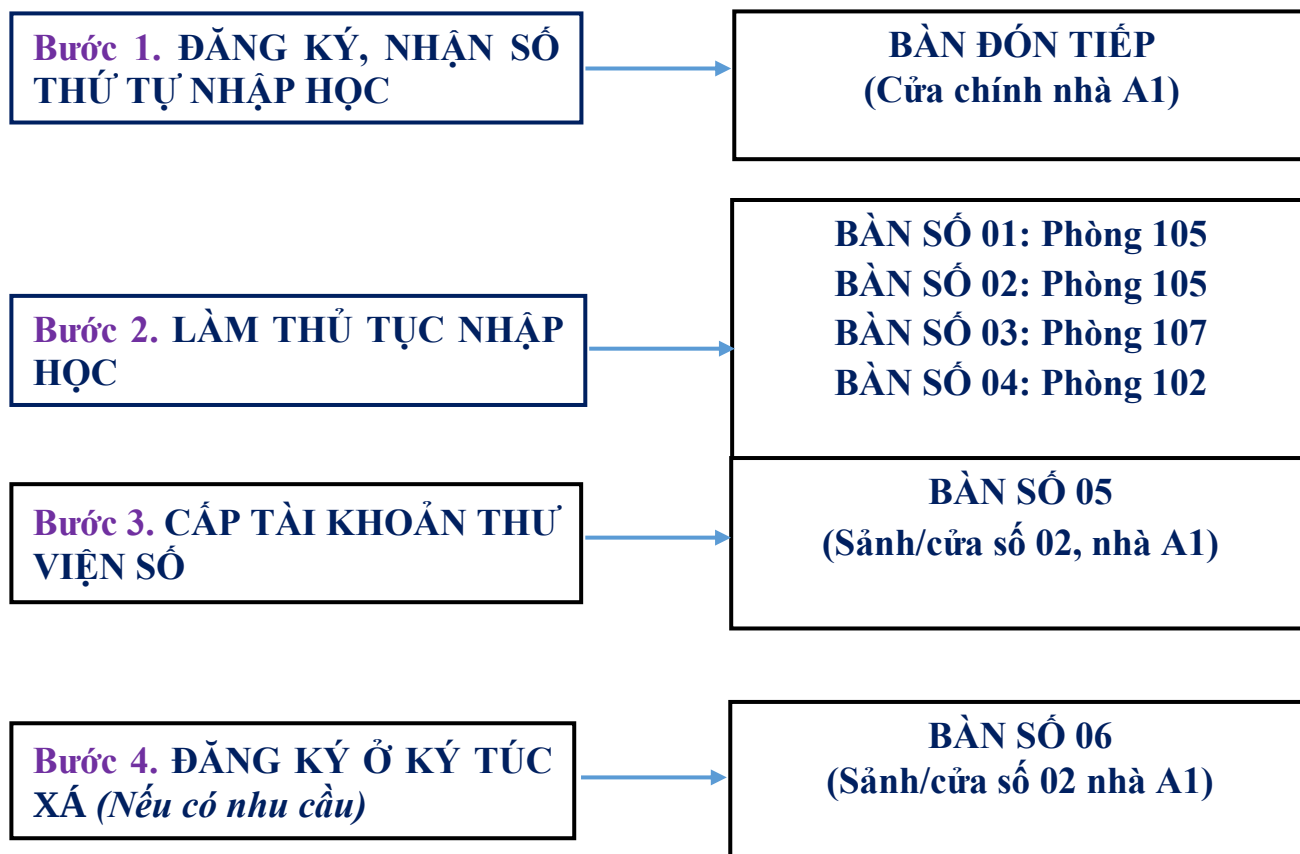
Quét mã QR và nộp tiền theo nội dung như trên

b) Nộp trực tiếp: tại Phòng 205, Nhà A1

(Người nhận Lê Hải Linh, ĐT 0372.571.037)

2.3. Quy trình hướng dẫn nhập học

QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN NHẬP HỌC 1
(Ngày nhập học chính thức 06/9/2025)



Hỗ trợ:

- Phòng Đào tạo: TS. Lê Ngọc Hoàn, số ĐT: 0915.092.976
- Đoàn TN: Bùi Thị Ngọc Thoa, số ĐT: 0363.093.090

QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN NHẬP HỌC 2
(Nhập TRƯỚC hoặc SAU ngày 06/9/2025)

Bước 1. NỘP HỒ SƠ

Đ/c: Phòng 102, Nhà A1
Người nhận:
Nguyễn Thị Thu Phương
Số ĐT: 0986.199.828
Nguyễn Quý Lượng
Số ĐT: 0975.850.009

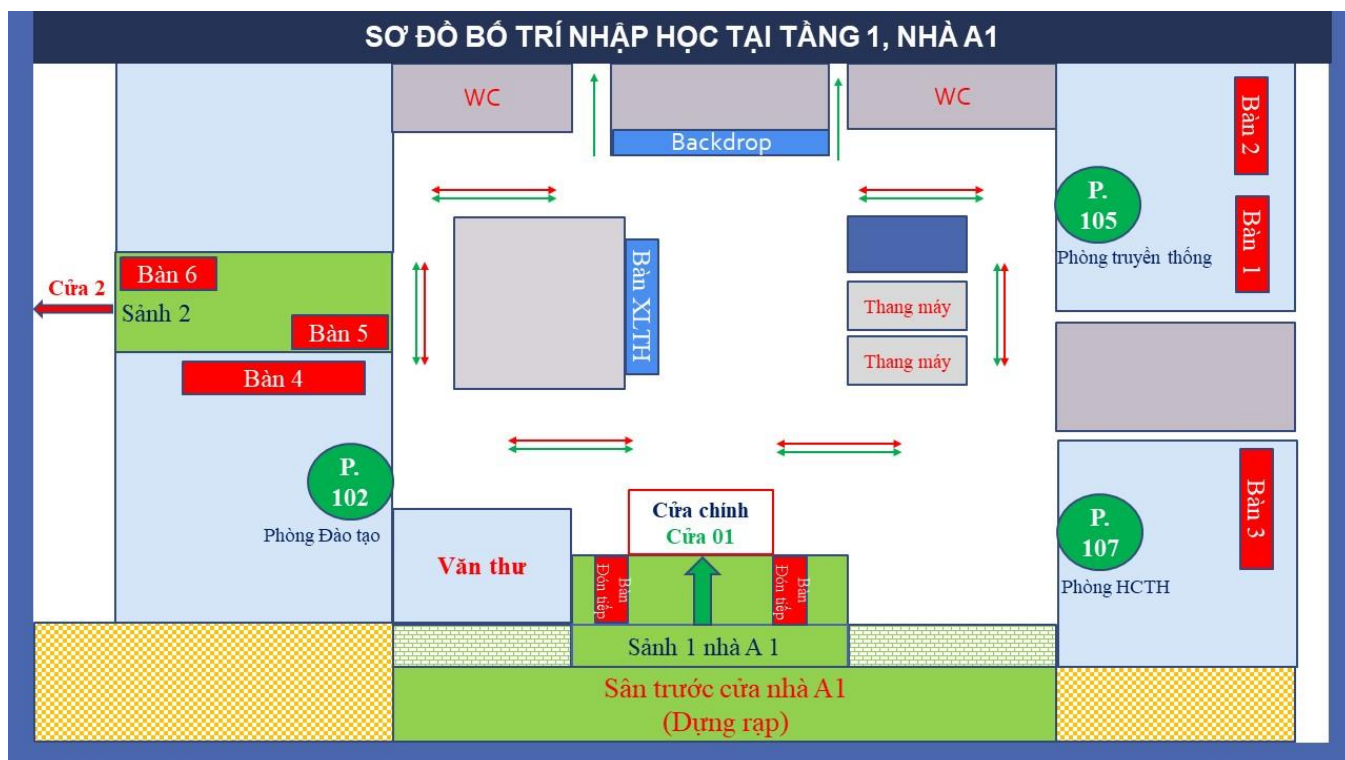
Bước 2. NỘP LỆ PHÍ

Đ/c: Phòng 205, Nhà A1
Người nhận: Lê Hải Linh
Số ĐT: 0372.571.037

**Bước 3. ĐĂNG KÝ Ở KÝ
TÚC XÁ (Nếu có nhu**

Đ/c: Phòng 116 nhà KTX 11 tầng
Người nhận: Trương Hoàng
Khánh
Số ĐT: 0988.886.836

2.4. Sơ đồ bố trí các vị trí nhập học tại Tầng 1, Nhà A1



2.5. Bố trí các Bàn nhập học tại Tầng 1, Nhà A1

STT	Số Bàn	Nội dung	Người thực hiện
1	Bàn đón tiếp, đăng ký và hướng dẫn sinh viên (Cửa chính/ Cửa số 01)	- Cấp số thứ tự nhập học - Cung cấp tài liệu - Tư vấn, hỗ trợ sinh viên	Bùi Thị Ngọc Thoa Trịnh Văn Thành Sinh viên tình nguyện: 05-10 SV
2	Bàn 01 (Phòng 105)	- Tiếp nhận hồ sơ - Làm thủ tục nhập học - Thu lệ phí nhập học	Phòng ĐT: Đoàn Thu Hằng, Dương Văn Minh Phòng CT&CTSV: Lê Thị Thanh Mai Phòng QTTB: Bùi Xuân Thuỷ Phòng TCKT: Cao Thị Thuý Dinh
3	Bàn 02 (Phòng 105)	- Tiếp nhận hồ sơ - Làm thủ tục nhập học - Thu lệ phí nhập học	Phòng ĐT: Đoàn Kim Thoan, Nguyễn Thế Kỳ Phòng CT&CTSV: Vũ Nguyên Đán Phòng QTTB: Quách Ngọc Huế Phòng TCKT: Lê Hải Linh
4	Bàn 03 (Phòng 107)	- Tiếp nhận hồ sơ - Làm thủ tục nhập học - Thu lệ phí nhập học	Phòng ĐT: Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Văn Huyền, Phòng CT&CTSV: Nguyễn Thị Nga Phòng QTTB: Dương Việt Hùng Phòng TCKT: Trần Minh Hải
5	Bàn 04 (Phòng 102)	- Tiếp nhận hồ sơ - Làm thủ tục nhập học	Phòng ĐT: Nguyễn Quý Lượng, Nguyễn Thị Thu Phương

		- Thu lệ phí nhập học	Phòng CT&CTSV: Nguyễn Hoàng Giang Phòng QTTB: Nguyễn Phương Thảo Phòng TCKT: Lý Thị Yến
6	Bàn 06 (Cửa phụ/ Cửa số 02)	- Cấp Tài khoản Thư viện số - Tư vấn, hỗ trợ sinh viên	Trần Thị Nhâm Trương Thu Hoài Đỗ Thị Thành Bình Nguyễn Thị Kim Anh
7	Bàn 07 (Cửa phụ/ Cửa số 02)	- Đăng ký ở Ký túc xá - Tư vấn, hỗ trợ sinh viên	Trương Hoàng Khánh SV tình nguyện

2.6. Phân luồng sinh viên nhập học theo ngành

TT	Ngành	Bàn nhập học
1	Kế toán	Bàn 01 (Phòng 105)
2	Kinh tế	
3	Công tác xã hội	
4	Tài chính ngân hàng	
5	Logitics và Quản lý chuỗi cung ứng	Bàn 02 (Phòng 105)
6	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
7	Quản trị kinh doanh	
8	Lâm sinh	Bàn 03 (Phòng 107)
9	Lâm nghiệp	
10	Quản lý Tài nguyên rừng	
11	Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên	
12	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	
13	Du lịch sinh thái	
14	Công nghệ sinh học	
15	Thú y	
16	Chăn nuôi	
17	Quản lý đất đai	
18	Khoa học cây trồng	
19	Bất động sản	

20	Công nghệ chế biến lâm sản	Bàn 04 (Phòng 102)
21	Thiết kế nội thất	
22	Kiến trúc cảnh quan	
23	Công nghệ kỹ thuật ô tô	
24	Hệ thống thông tin	
25	Kỹ thuật xây dựng	
26	Kỹ thuật cơ khí	
27	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	
28	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	